

*Duy Xuyên, ngày 05 tháng 01 năm 2022*

Số: 01/2022/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 94/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Văn Thị N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khối phố XD, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

*Bị đơn:* Bà Đoàn Thị N1, sinh năm 1934.

Địa chỉ: Khối phố XD, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Văn Phú T, sinh năm 1968.

- Bà Văn Thị T1, sinh năm 1957

- Bà Văn Thị C, sinh năm 1955.

- Bà Văn Thị Xuân M, sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: Khối phố XD, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

- Ông Văn Phú D, sinh năm 1959.

Địa chỉ: tổ 28, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

- Bà Văn Thị Xuân L, sinh năm 1970.

Nơi cư trú cuối cùng: Khối phố XD, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Bà L đã bị tuyên bố mất tích theo Quyết định số 55/2021/QĐST-DS ngày 27/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Giao cho bà Văn Thị N được nhận và sở hữu 01 ngôi nhà cấp 3 có diện tích xây dựng là 58,3 m<sup>2</sup>, diện tích sàn xây dựng 86,1 m<sup>2</sup> gắn liền với quyền sử dụng đất

có diện tích 81,0 m<sup>2</sup> , tại thửa 217, tờ bản đồ số 33 (thửa 593, tờ bản đồ 40 cũ) thuộc khối phố XD, thị trấn NP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam được Ủy ban nhân dân huyện Duy Xuyên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BY 786834, số vào sổ cấp GCN: CH 00519; ngày 31/7/2015. Thửa đất có tứ cận như sau:

- Cạnh 1 – 2 có số đo 5,8 m giáp ông Lê Xăng mép đường bê tông.
- Cạnh 2 – 3 có số đo 14,10m giáp ông Lê Xăng mép đường 2, 3 làm ranh giới của chủ hộ.
- Cạnh 3 – 4 có số đo 5,40m giáp đường bê tông mép đường 3, 4 làm ranh giới của chủ hộ.
- Cạnh 4 – 1 có số đo 16,10m giáp bờ mương mép đường bê tông làm ranh giới của chủ hộ. Tổng giá trị là: 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng) (trong đó: Di sản thừa kế của ông Văn Phú Truật là 350.000.000 đồng /8 kỷ phần = 43.750.000 đồng và 350.000.000đ là tài sản riêng của bà Đoàn Thị N1. Đối với kỷ phần của bà Văn Thị Xuân L được hưởng thừa kế là 43.750.000 đồng (bốn mươi ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) được giao cho bà Văn Thị N tạm thời quản lý theo quy định tại Điều 69 của Bộ luật dân sự năm 2015)

Thửa đất có 5,0 m<sup>2</sup> đất nằm trong chỉ giới hành Lg giao thông đường Chu Văn An. Theo mảnh trích đo bổ sung tài sản trên đất số 141-2021 ngày 27 tháng 9 năm 2021 và mảnh trích đo chỉnh lý bản đồ địa chính số 48-2021 ngày 15/9/2021 của Văn phòng đăng ký đất đai Quảng Nam (kèm theo bản trích đo nhà, đất).

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Án phí dân sự sơ thẩm là 16.000.000 đồng (mười sáu triệu đồng), bà Văn Thị N phải chịu nhưng bà N đã nộp tạm ứng án phí số tiền là 2.188.000 đồng theo biên lai thu số 1830 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Như vậy, bà Văn Thị N còn phải nộp 13.812.000 đồng (mười ba triệu, tám trăm mười hai ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Duy Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên;
- TAND tỉnh Quảng Nam;;
- Các đương sự;
- UBND TT NP
- Lưu HS- AV.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Minh Quốc**

